

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh mục người có nghĩa vụ kê khai tài sản,
thu nhập hàng năm tại các cơ quan nhà nước và
doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn thành phố Huế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham
nhũng ngày 10 tháng 12 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 164/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của
Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong
cơ quan, tổ chức, đơn vị;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra thành phố tại Tờ trình số 2263/TTr-
TTr ngày 27 tháng 8 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm tại các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn thành phố Huế theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 164/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ.

Điều 2. Thời hạn và trách nhiệm tổ chức thực hiện:

1. Người thuộc danh mục ban hành kèm theo Quyết định này có trách nhiệm hoàn thành việc kê khai tài sản, thu nhập hằng năm trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.

2. Thanh tra thành phố chủ trì, đôn đốc và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thực hiện việc kê khai theo đúng quy định pháp luật.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc chịu trách nhiệm rà soát, lập danh sách chi tiết các cá nhân thuộc diện kê khai tại cơ quan, đơn vị mình và tổ chức thực hiện kê khai minh bạch, đúng thời hạn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Chánh Thanh tra thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- TT.HĐND thành phố;
- Chủ tịch và các PCT UBND thành phố;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thành phố;
- Các DNNN thuộc UBND thành phố;
- UBND các phường, xã;
- Cổng thông tin điện tử thành phố Huế;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, TTr.

CHỦ TỊCH

Lê Trí Thanh

**DANH MỤC NGƯỜI CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP
HẰNG NĂM TẠI CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC VÀ DOANH NGHIỆP
NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HUẾ**

(Kèm theo Quyết định số 3115/QĐ-UBND
ngày 17/9/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

STT	KHỐI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	NGƯỜI CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP
I	Cấp thành phố	
1	Các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND thành phố (cấp Sở và Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố)	Từ Trưởng phòng và tương đương có phụ cấp chức vụ từ 0,25 trở lên phụ trách trực tiếp công tác: tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.
2	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố	Từ Trưởng phòng và tương đương có phụ cấp chức vụ từ 0,25 trở lên phụ trách trực tiếp công tác: tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.
3	Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố	Từ Trưởng phòng và tương đương có phụ cấp chức vụ từ 0,25 trở lên phụ trách trực tiếp công tác: tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.
4	Đơn vị trực thuộc cấp Sở, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố (bao gồm các Chi cục, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc)	- Từ Trưởng phòng và tương đương có phụ cấp chức vụ từ 0,25 trở lên phụ trách trực tiếp công tác: tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân. - Người đứng đầu đơn vị đối với trường hợp đơn vị không có Trưởng phòng và tương đương có phụ cấp từ 0,25 trở lên phụ trách trực tiếp công tác: tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

5	Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc đơn vị sự nghiệp hoặc đơn vị trực thuộc các Chi cục/đơn vị sự nghiệp trực thuộc cấp Sở (như các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực/các Hạt Kiểm lâm,...)	- Từ Trưởng phòng và tương đương có phụ cấp chức vụ từ 0,25 trở lên phụ trách trực tiếp công tác: tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân. - Người đứng đầu đơn vị đối với trường hợp đơn vị không có Trưởng phòng và tương đương có phụ cấp từ 0,25 trở lên phụ trách trực tiếp công tác: tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.
II	Cấp xã	
1	UBND xã, phường	Từ Trưởng phòng và tương đương có phụ cấp chức vụ từ 0,25 trở lên phụ trách trực tiếp công tác: tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.
2	Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cấp xã	Người đứng đầu đơn vị.
III	Doanh nghiệp nhà nước	Trưởng phòng và tương đương trở lên ở các vị trí việc làm phụ trách trực tiếp công tác: tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.